

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-ST
Ngày 30/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lường Văn P, sinh năm 1968, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 2/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn S (đã chết) và bà Lường Thị X; bị cáo có vợ là Lường Thị L (đã chết) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/12/1988 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam, về tội Cướp tài sản công dân (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ ngày 26/02/2019, tổ công tác Công an huyện M và Đoàn biên phòng cửa khẩu L, huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Lường Văn P đã phát hiện Lường Văn P đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon đa màu sắc, bên trong đựng chất bột màu trắng, 01 quyển vở kẻ ngang mã số 1004, loại pupil,

trên bì vỏ có ghi tên Lương Xuân Q, Lương Văn P khai là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Lương Văn P về Công an huyện M để điều tra làm rõ.

Ngày 26/02/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M phối hợp với VKSND huyện M và Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy của Lương Văn P, kết quả: Gói chất bột màu trắng thu giữ Lương Văn P có khối lượng 0,16 gam, lấy 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu “P”. Cơ quan Công an huyện M ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 507 ngày 28/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,16 gam; loại Heroine.

Quá trình điều tra Lương Văn P khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 25/02/2019 Lương Văn P đi bộ từ nhà ở của P tại bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La lên khu vực biên giới Việt – Lào giáp với bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến nơi P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, P hỏi và mua được của người đàn ông trên 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng Heroine với giá 50.000đ. Sau khi mua được Heroine P lấy một ít Heroine ra sử dụng hết ngay tại bụi cây gần đó. Số Heroine còn lại, P nhét mảnh nilon có nhiều màu sắc ở dưới đất gói lại rồi cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về. Khi đến nhà, P lấy gói Heroine cất giấu vào trong quyển vở kẻ ngang để ở đầu giường ngủ của P. Đến khoảng 06 giờ ngày 26/02/2019, khi P đang ngủ trên giường ở nhà của P thì bị tổ Công tác Công an huyện M, Đoàn biên phòng cửa khẩu L, huyện M phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 91/CT-VKSMC ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Lương Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quan điểm truy tố Lương Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Lương Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lương Văn P từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,07 gam Heroine cùng với vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 quyển vở kẻ ngang mã số 1004, loại pupil do công ty cổ phần văn phòng Hồng Hà sản xuất, trên bìa vở có ghi tên Lương Xuân Q.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn P thừa nhận: Hồi 06 giờ ngày 26/02/2019, Lương Văn P đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lương Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 1988 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam, về tội Cướp tài sản công dân, đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,07 gam Heroine cùng với vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 quyển vở kẻ ngang mã số 1004, loại pupil do Công ty cổ phần văn phòng Hồng Hà sản xuất, trên bìa vở có ghi tên Lương Xuân Q (đã qua sử dụng cũ), là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn P 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Lương Văn P, bắt ngày 26/02/2019: Bên trong đựng 0,07 gam Heroine cùng với vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 quyển vở kẻ ngang mã số 1004, loại pupil do Công ty cổ phần văn phòng Hồng Hà sản xuất, trên bìa vở có ghi tên Lương Xuân Q (vở đã qua sử dụng cũ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30/5/2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên